

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA LUẬT

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

| | | | |
|--|--|--------------------------------|------|
| Tên học phần: | Kỹ năng nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự | | |
| Mã học phần: | DLU0230 | Số tin chỉ: | 02 |
| Mã nhóm lớp học phần: | 232_DLU0230_01 | | |
| Hình thức thi: Tự luận | Thời gian làm bài: | 75 | phút |
| <i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i> | <input checked="" type="checkbox"/> Có | <input type="checkbox"/> Không | |
| | <i>Thí sinh chỉ được sử dụng tài liệu giấy</i> | | |

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman

- Size: 13

- Quy ước đặt tên file đề thi:

+ Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1

+ Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1_Mã đề (*Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

| Ký hiệu CLO | Nội dung CLO | Hình thức đánh giá | Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%) | Câu hỏi thi số | Điểm số tối đa | Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI |
|-------------|--------------|--------------------|--|----------------|----------------|-------------------------------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) |
| CLO... | | Tự luận | | | | |
| CLO... | | Tự luận | | | | |
| CLO... | | Tự luận | | | | |

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: Bài tập tình huống (5 điểm)

Khoảng 07 giờ ngày 21/4/2022, Hun Vea Sna (sinh năm 1994) điều khiển xe mô tô biển số 67F1-404.85 của Nàng Sóc Phe (chung sống như vợ chồng với Sna) đến khu vực ấp TH, xã NT, huyện TT, tỉnh AG tìm tài sản người đi đường để chiếm đoạt. Thấy chị Nguyễn Thị Xuân H trên tay cầm điện thoại di động hiệu Iphone 11, Sna giả vờ chào H, H vội để điện thoại vào túi quần bên trái, lên xe đạp chạy đi. Liên sau đó, Sna điều khiển xe mô tô từ phía sau vượt lên áp sát bên trái dùng tay phải giật lấy điện thoại Iphone 11 của H làm H té ngã xuống đường nhưng không gây thương tích. Sna tăng ga, tẩu thoát.

Sna mang điện thoại đến tiệm điện thoại của Dương Văn G bán với giá 3.000.000 đồng. Đến 20 giờ cùng ngày, Sna bị bắt giữ.

Hỏi: Dựa trên các thông tin của tình huống nêu trên, anh/chị hãy:

- Xác định người tham gia tố tụng trong vụ án hình sự (1,0 điểm)
- Phân tích 4 yếu tố cấu thành tội phạm (2,0 điểm)
- Định tội danh và xác định điều luật được áp dụng (theo quy định trong Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017) (2,0 điểm)

Câu hỏi 2: Bài tập tình huống (5,0 điểm)

Khoảng thời gian từ ngày 08/3/2021 đến ngày 19/3/2021, Nguyễn Duy Kh (sinh năm 1990) đăng ký tài khoản và đánh bạc trên trang Web W.88 bị thua số tiền 598.600.000 đồng. Kh muốn có tiền để tiếp tục đánh bạc gỡ lại tiền đã thua trước đó nên nhờ Lý Thị Minh Ch (là bạn học, hiện đang định cư ở Mỹ) giới thiệu Kh vay tiền bà Nguyễn Thị N (là mẹ ruột của Ch). Ngày 20/3/2021, Kh đến gặp bà N, Kh nói dối với bà N là vay tiền để sửa nhà cho chị ruột tên Nguyễn Thị Bích Tr; bà N tin tưởng, đồng ý cho Kh vay 50.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, Kh đến Ngân hàng TMCP HH - Chi nhánh tỉnh AG nộp tiền trên vào tài khoản thanh toán số 37201010... của Kh, rồi chuyển số tiền này vào tài khoản để tiếp tục đánh bạc và thua hết. Kh tiếp tục nói dối với bà N là không đủ tiền sửa nhà hỏi vay thêm 80.000.000 đồng và tiếp tục dùng số tiền này tham gia đánh bạc online thua hết.

Do đến hạn trả nợ, bà N không liên lạc được với Kh, nên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh AG tố giác Kh. Đến ngày 27/5/2021, Kh đầu thú.

Hỏi: Dựa trên các thông tin của tình huống nêu trên, anh/chị hãy:

- Xác định người tham gia tố tụng trong vụ án hình sự (1,0 điểm)

- b) Phân tích 4 yếu tố cấu thành tội phạm (2,0 điểm)
 c) Định tội danh và xác định điều luật được áp dụng (theo quy định trong Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017) (2,0 điểm)

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

| Phần câu hỏi | Nội dung đáp án | Thang điểm | Ghi chú |
|-------------------|--|------------|---------|
| I. Tự luận | | | |
| Câu 1 | | 5.0 | |
| Nội dung a. | <p>* Người tham gia tố tụng:</p> <p>1. Bị cáo: Hun Vea Sna (0,25 điểm)</p> <p>2. Bị hại: Nguyễn Thị Xuân H (0,25 điểm)</p> <p>3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (0,5 điểm):</p> <p>Bà Nèang Sóc Phe; Ông Dương Văn G.</p> | 1.0 | |
| Nội dung b. | <p>* Phân tích các yếu tố CTTTP</p> <p>1. Khách thể (0,5 điểm):</p> <p>Xâm phạm đến sở hữu của người khác.</p> <p>2. Mặt khách quan (0,5 điểm):</p> <p>- Hành vi nguy hiểm cho xã hội:</p> <p>Sna có ý định chiếm đoạt tài sản, đã điều khiển xe mô tô tiếp cận và giật được điện thoại chị H. Hành vi của Sna là công khai, nhanh chóng tẩu thoát.</p> <p>- Hậu quả nguy hiểm cho xã hội:</p> <p>Đã giật lấy được điện thoại của chị H.</p> <p>- Mối quan hệ nhân quả:</p> <p>Hành vi tiếp cận người bị hại để giật lấy điện thoại và hậu quả đã giật lấy được điện thoại của chị H.</p> <p>3. Chủ thể (0,5 điểm):</p> <p>Sna khi thực hiện tội phạm 28 tuổi – tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự</p> | 2.0 | |

| | | | |
|--------------|---|------------|--|
| | <p>khí đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.</p> <p>4. Mặt chủ quan (0,5 điểm):</p> <p>4.1. Lỗi: CYTT</p> <p>4.2. Mục đích: Giật lấy tài sản.</p> <p>4.3. Động cơ: Thỏa mãn nhu cầu cá nhân.</p> | | |
| Nội dung c. | <p>* Định tội danh và xác định điều khoản áp dụng:</p> <p>- Hun Vea Sna phạm tội “Cướp giật tài sản” (1,0 điểm)</p> <p>- Áp dụng điểm d (dùng thủ đoạn nguy hiểm) khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. (1,0 điểm)</p> | 2.0 | |
| Câu 2 | | 5.0 | |
| Nội dung a. | <p>* Người tham gia tố tụng</p> <p>1. Bị cáo: Nguyễn Duy Kh (0,5 điểm).</p> <p>2. Bị hại: Bà Nguyễn Thị N (0,5 điểm).</p> | 1.0 | |
| Nội dung b. | <p>* Các yếu tố CTTP</p> <p>1. Khách thể: Xâm phạm quyền sở hữu (0,5 điểm).</p> <p>2. Mặt khách quan (0,5 điểm):</p> <p>- Hành vi nguy hiểm cho xã hội:</p> <p>Có thủ đoạn gian dối với bị hại về mục đích vay tiền.</p> <p>- Hậu quả nguy hiểm cho xã hội:</p> <p>Bị hại tin và giao tiền cho bị cáo 2 lần.</p> <p>- Mối quan hệ nhân quả:</p> <p>Hành vi gian dối đã làm cho bị hại tưởng thật nên vay tiền thông qua hợp đồng vay. Kh để chiếm đoạt số tiền để dùng vào mục đích đánh bạc.</p> | 2.0 | |

| | | | |
|------------|---|-------------|--|
| | <p>3. Chủ thể (0,5 điểm): Kh 31 tuổi đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Thể hiện qua hành vi lừa dối đã cho thấy Kh có năng lực chịu trách nhiệm hình sự.</p> <p>4. Mặt chủ quan (0,5 điểm): 4.1. Lỗi: CYTT 4.2. Mục đích: Chiếm đoạt tiền của bà N. 4.3. Động cơ: Thỏa mãn máu mê cờ bạc. (Yêu cầu: Sinh viên phân tích theo các nội dung trên)</p> | | |
| Nội dung c | <p>* Định tội danh và xác định điều khoản áp dụng: - Nguyễn Duy Kh phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. (1,0 điểm) - Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (1,0 điểm)</p> | 2.0 | |
| | Điểm tổng | 10.0 | |

Người duyệt đề



TS. Nguyễn Tất Thành

TP. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 5 năm 2024

Giảng viên ra đề



ThS. La Hồng